TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHAN THIẾT** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
----------	**----------**

Bản án số : 06/2019/HSST
Ngày: 26/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Lưu Triều
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Đặng Thanh Tấn
2/ Ông Nguyễn Văn Đô
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Nhàn - Thư ký Toà án nhân dân Thành phố Phan Thiết.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phan Thiết: Bà Trần Thị Hòa Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/HSST ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 12/02/2019, đối với bị cáo:

Đỗ Duy M (Tên gọi khác: Nhí Chùa)**,** Sinh năm: 1997 tại Bình Thuận, Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu phố 14, phường M, TP.P, tỉnh Bình Thuận, Dân tộc: Kinh, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: không, Trình độ học vấn: 3/12, Nghề nghiệp: lao động biển, Cha: (không rõ nhân thân), Mẹ: Đ; sinh năm 1978; trú tại: ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình, Tiền án, tiền sự: không, Bị bắt ngày 21/10/2018, hiện Đbị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP.Phan Thiết.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***/Người bị hại:**
Lâm Xuân N - Sinh năm: 1993 (có mặt)
Địa chỉ: Khu phố 7, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

***/ Người làm chứng:**

Ông Lê Văn Đ - Sinh năm 1977 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố 14, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 28/6/2017, anh Lâm Xuân N đến Tiệm sửa xe ĐĐông của ông Lê Văn Đở khu phố 14, phường Mũi Né ngồi chơi. Đến khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, Đỗ Duy M điều khiển xe mô tô (không xác định được biển số xe) đến tiệm của ông Đđể lấy cây dao mà trước đó mấy ngày M nhờ ông Đhàn giúp. Do không muốn làm nên ông Đđã trả lại cây dao chưa hàn cho M. Lúc này, anh N đi đến cầm cây dao lên xem và hỏi M "*Mày hàn con dao này đi chém ai?*". M trả lời "*Tao chém ai kệ tao, không liên quan đến mày*". Sau đó, giữa anh N và M xảy ra to tiếng (không đánh nhau). M nói với anh N "*Mày chờ tao một chút*" rồi điều khiển xe về nhà, lấy một con dao trong bếp (dao dài khoảng 25-30 cm, cán bằng gỗ, lưỡi dao rộng khoảng 05-07 cm) giấu trong người rồi quay lại tiệm sửa xe gặp anh N. Khi đến nơi, giữa M và anh N tiếp tục có lời qua tiếng lại, anh N có dùng chân đá vào vùng hông trái của M (không để lại thương tích gì), M liền dùng tay phải cầm dao (mang theo trong người) chém một nhát vào bên hông trái của anh N nhưng không trúng. M tiếp tục cầm dao chém một nhát nữa theo hướng từ trên xuống trúng vào vai phải của anh N gây thương tích. Ngay sau khi gây án, M bỏ lại con dao tại hiện trường và bỏ trốn khỏi địa phương. Anh N được người dân đưa đi cấp cứu và điều trị vết thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 325/2017/TgT ngày 17/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Lâm Xuân N như sau:

1. *Dấu hiệu chính qua giám định:*
   - *Vết sẹo phần mềm vùng vai phải, sẹo liền tốt, kích thước 3,5 x 0,4cm.*
   - *Vết sẹo do vật sắc gây ra, chiều hướng tác động từ trên xuống.*
2. *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là* ***3% (Ba phần trăm)***.
3. *Kết luận khác: không*.

Đối với vật chứng vụ án là con dao mà M sử dụng để chém N: Theo lời khai của ông Đ- chủ tiệm sửa xe: sau khi chém N, M bỏ lại con dao tại tiệm của ông và chạy đi đâu không rõ. Tuy nhiên sáng ngày 29/6/2017, khi Công an phường Mũi Né đến hiện trường truy tìm vật chứng thì không thu giữ được vật chứng trên.

Ngày 18/7/2017, bị hại Lâm Xuân N có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi cố ý gây thương tích do Đỗ Duy M gây ra.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Lâm Xuân N yêu cầu bị cáo Đỗ Duy M bồi thường số tiền 2.500.000 đồng, là chi phí điều trị thương tích.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xác định vết thương trên vai phải của anh N là do bị cáo dùng dao chém gây thương tích nên đã tác động với mẹ là bà Đỗ Thị Phượng bồi thường số tiền điều trị thương tích 2.500.000 đồng cho anh N.

Tại phiên tòa, bị hại Lâm Xuân N đã khai đúng toàn bộ hành vi theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và xác định vết thương trên vai phải của mình là do bị cáo N dùng dao chém. Về trách nhiệm bồi thường dân sự thì hiện nay mẹ của bị cáo là bà Đỗ Thị P đã bồi thường số tiền điều trị thương tích 2.500.000 đồng nên anh N không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và tự nguyện làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 17/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố Đỗ Duy M về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo, bị hại và người làm chứng tại phiên tòa hôm nay thấy rằng, hành vi của bị cáo Đỗ Duy M đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 01, khoản 02 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Duy M mức án từ 06 đến 12 tháng tù.

Về dân sự: Mẹ của bị cáo là bà Đỗ Thị P đã bồi thường số tiền điều trị thương tích 2.500.000 đồng nên anh Lâm Xuân N không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm vì vậy không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Công an đến hiện trường truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được vật chứng nên không xem xét xử lý.

Nói lời sau cùng: Bị cáo xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì hiện nay bị hại đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo đã rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra –

Công an thành phố Phan Thiết, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, lời khai của người bị hại, bản kết luận giám định pháp y cùng các chứng cứ, tài liệu được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 28/6/2017 tại Tiệm sửa xe ĐĐông của ông Lê Văn Đ khu phố 14, phường M, TP.P, xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhặt, Đỗ Duy M có hành vi dùng dao chém một nhát vào vai phải của anh Lâm Xuân N gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

Hành vi trên của Đỗ Duy M đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, với tình tiết "Dùng hung khí nguy hiểm" và "Có tính chất côn đồ" theo quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009).

Tuy nhiên, hiện nay Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội Cố ý gây thương tích có khung hình phạt nhẹ hơn so với Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009). Áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên truy tố Đỗ Duy M theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiết tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo khi lượng hình cũng cần xem xét vì tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả, tại phiên tòa được bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt và hậu quả với tỉ lệ thương tích không lớn, khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại, hiện nay bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đồng thời hành vi phạm tội của bị cáo

thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng, bên cạnh đó bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét đến nhân thân của bị cáo. Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã tích cực tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại để khắc phục hậu quả, tại phiên tòa được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, hậu quả với tỉ lệ thương tích rất thấp, khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và mức độ nguy hiểm cho xã hội là không lớn, bên cạnh đó bị cáo Đỗ Duy M bị bắt tạm giam từ ngày 21/10/2018, hiện Đbị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP.Phan Thiết. Tính đến thời điểm này, thời gian tạm giam bị cáo đã kéo dài 04 tháng 08 ngày cũng đủ răn đe giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận trong thời gian bị tạm giam đã nhận thức được hành vi sai trái của mình và cam đoan từ nay về sau sẽ không vi phạm pháp luật. Do vậy, để tạo điều kiện cho bị cáo phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội và tái hòa nhập với cộng đồng nên chỉ cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù với thời gian thích hợp ngắn nhất là bằng với thời gian tạm giam để trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa. Như vậy đã đạt được mục đích của hình phạt cũng như thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Về bồi thường dân sự: Hiện nay mẹ của bị cáo là bà Đỗ Thị P đã bồi thường số tiền điều trị thương tích 2.500.000 đồng nên anh N không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm vì vậy không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng trong vụ án không thu giữ được và đại diện Viện kiểm sát đề nghị về xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

Bị cáo phải nộp tiền án phí và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Đỗ Duy M phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Áp dụng: điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 01, khoản 02 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 299 và khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Đỗ Duy M 04 tháng 08 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 21/10/2018 (thời hạn phạt tù bằng thời gian tạm giam nên bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù).

Trả tự do cho bị cáo Đỗ Duy M ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Lưu Triều